

Số: ...../2024/QĐST-DS

Hoài An, ngày 20 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**V/v: Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI AN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

*Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Nguyễn Việt Nam.

*Thư ký phiên họp:* Bà Vi Thị Mơ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài An.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài An tham gia phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Thanh Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài An, tỉnh Bình Định mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 03/2024/TLST-DS ngày 03 tháng 5 năm 2024, về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 62/2024/QĐST-DS ngày 10 tháng 5 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Huỳnh Ngọc N, sinh năm 1968;

Nơi cư trú: thôn P, xã A, huyện H, tỉnh Bình Định, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Huỳnh Thị Thanh T, sinh năm 1970;

Nơi cư trú: thôn P, xã A, huyện H, tỉnh Bình Định, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

- Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 02 tháng 5 năm 2024, bản tự khai ngày 03/5/2024 người yêu cầu ông **Huỳnh Ngọc N** trình bày:

**Huỳnh Thị C**, sinh năm 1992; nơi cư trú: **thôn P, xã Á, huyện H, tỉnh Bình Định** là con ruột của ông. Lúc sinh ra **C** bị mắc hội chứng **D**, nhẹ cân (cân nặng lúc sinh 2,2kg). Từ nhỏ, **C** đã có biểu hiện chậm biết đi, chậm biết nói (5 tuổi mới biết đi, 10 tuổi mới biết nói). Chỉ không đi học, không biết đếm tiền bạc, không làm được việc gì, không tự lao động nuôi sống bản thân, sống phụ thuộc vào gia đình; không biết đói, no, nóng, lạnh. Đại tiểu tiện đúng chỗ, vệ sinh cá nhân phải có người hỗ trợ. Ngày 09/11/2010, **C** có khám tại **Bệnh viện T1**, được chẩn đoán “chậm phát triển tâm thần mức độ nặng”. **Huỳnh Thị C** hiện đang do vợ chồng ông nuôi dưỡng, chăm sóc tại nhà.

Do gia đình ông cần làm các thủ tục về chia tài sản chung, nên vào ngày 29/12/2023, ông đã làm đơn yêu cầu **Trung tâm P** khu vực **miền T** tiến hành giám định pháp y về tâm thần cho **Huỳnh Thị C**. Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần theo yêu cầu số 355/KLGĐYC ngày 29/02/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực **miền T** đã kết luận: “**Huỳnh Thị C** mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự”.

Do đó ông đề nghị Tòa án tuyên bố **Huỳnh Thị C**, sinh năm 1992; nơi cư trú: **thôn P, xã Á, huyện H, tỉnh Bình Định** là người mất năng lực hành vi dân sự.

- Tại bản tự khai ngày 03/5/2024 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà **Huỳnh Thị Thanh T** trình bày:

**Huỳnh Thị C**, sinh năm 1992; nơi cư trú: **thôn P, xã Á, huyện H, tỉnh Bình Định** là con ruột của bà. Lúc sinh ra **C** bị mắc hội chứng **D**, nhẹ cân (cân nặng lúc sinh 2,2kg). Từ nhỏ, **C** đã có biểu hiện chậm biết đi, chậm biết nói (5 tuổi mới biết đi, 10 tuổi mới biết nói). Chỉ không đi học, không biết đếm tiền bạc, không làm được việc gì, không tự lao động nuôi sống bản thân, sống phụ thuộc vào gia đình; không biết đói, no, nóng, lạnh. Đại tiểu tiện đúng chỗ, vệ sinh cá nhân phải có người hỗ trợ. Ngày 09/11/2010, **C** có khám tại **Bệnh viện T1**, được chẩn đoán “chậm phát triển tâm thần mức độ nặng”. **Huỳnh Thị C** hiện đang do vợ chồng bà nuôi dưỡng, chăm sóc tại nhà.

Do gia đình bà cần làm các thủ tục về chia tài sản chung, nên vào ngày 29/12/2023, ông **N** đã làm đơn yêu cầu Trung tâm pháp y tâm thần khu vực **miền T** tiến hành giám định pháp y về tâm thần cho **Huỳnh Thị C**. Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần theo yêu cầu số 355/KLGĐYC ngày 29/02/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực **miền T** đã kết luận: “**Huỳnh Thị C** mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự”.

Do đó bà đồng ý với yêu cầu của ông **Huỳnh Ngọc N** đề nghị Tòa án tuyên bố **Huỳnh Thị C**, sinh năm 1992; nơi cư trú: **thôn P, xã Á, huyện H, tỉnh Bình Định** là người mất năng lực hành vi dân sự

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự cũng như tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong việc giải quyết đơn yêu cầu. Đồng thời người yêu cầu giải quyết việc dân sự đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình đúng theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Toà án nhân dân huyện Hoài Ân chấp nhận yêu cầu của ông **Huỳnh Ngọc N** về việc tuyên bố bà **Huỳnh Thị C** là người mất năng lực hành vi dân sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông **Huỳnh Ngọc N** yêu cầu tuyên bố **Huỳnh Thị C** là người mất năng lực hành vi dân sự đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà **Huỳnh Thị C** có nơi cư trú tại: **thôn P, xã Á, huyện H, tỉnh Bình Định**, căn cứ vào khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự yêu cầu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Xét đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt của người yêu cầu giải quyết việc dân sự ông **Huỳnh Ngọc N** và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà **Huỳnh Thị Thanh T**. Căn cứ vào Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án chấp nhận giải quyết vắng mặt tất cả các đương sự.

[3] Về nội dung:

Xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông **Huỳnh Ngọc N** và lời trình bày của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà **Huỳnh Thị Thanh T**: **Huỳnh Thị C**, sinh năm 1992; nơi cư trú: **thôn P, xã Á, huyện H, tỉnh Bình Định** là con ruột của vợ chồng ông **N**, bà **T**. Lúc sinh ra **C** bị mắc hội chứng **D**, nhẹ cân (cân nặng lúc sinh 2,2kg). Từ nhỏ, **C** đã có biểu hiện chậm biết đi, chậm biết nói (5 tuổi mới biết đi, 10 tuổi mới biết nói). Chi không đi học, không biết đếm tiền bạc, không



làm được việc gì, không tự lao động nuôi sống bản thân, sống phụ thuộc vào gia đình; không biết đói, no, nóng, lạnh. Đại tiêu tiện đùn chỗ, vệ sinh cá nhân phải có người hỗ trợ. Ngày 09/11/2010, C có khám tại Bệnh viện T1, được chẩn đoán “chậm phát triển tâm thần mức độ nặng”. Huỳnh Thị C hiện đang do vợ chồng ông N, bà T nuôi dưỡng, chăm sóc tại nhà.

Theo khoản 1 Điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: “Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần”

Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần theo yêu cầu số 355/KLGĐYC ngày 29/02/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền T đã kết luận tại thời điểm hiện tại:

- Về y học: Chậm phát triển tâm thần mức độ nặng (F72)/ Hội chứng Down (Q90).

- Về năng lực hành vi dân sự: Huỳnh Thị C mất hoàn toàn mất năng lực hành vi dân sự.

Như vậy, đối chiếu Bản kết luận giám định pháp y tâm thần 355/KLGĐYC ngày 29/02/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền T, lời khai của người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ có đủ cơ sở để tuyên bố bà Huỳnh Thị C là người mất năng lực hành vi dân sự quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015. Do đó, yêu cầu của ông Huỳnh Ngọc N là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Tòa.

[5] Về lệ phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Ông Huỳnh Ngọc N phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 và các Điều 367, 369, 370, 371, 372, 376, 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 1 Điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông **Huỳnh Ngọc N.**

Tuyên bố bà **Huỳnh Thị C.**, sinh năm 1992; nơi cư trú: **thôn P, xã Á, huyện H, tỉnh Bình Định** là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông **Huỳnh Ngọc N** phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được trừ vào khoản tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0004663 ngày 03/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Ân.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định để yêu cầu giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Hoài Ân;
- Chi cục THADS huyện Hoài Ân;
- UBND xã Ân Thạnh, H. Hoài Ân;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Nguyễn Việt Nam**



